



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 0584570
VEWL.# 023649
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN BAI
Last Middle First

Current Address: 66/7 Huynh Thuc Khang - Q1 - Ho Chi Minh City

Date of Birth: 12/13/1936 Place of Birth: My Tho

Previous Occupation (before 1975) Major & ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From May 06 - 1975 To 01 - 1981
Years: 05 Months: 08 Days:

3. SPONSOR'S NAME: VO NGHIA THI (wife)
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 058937

VEWL.# _____

I-171 : Yes, No

EXIT VISA: Yes No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN BAY
Last Middle First

Current Address 66/7 Huynh Thuc Khang St - HCM

Date of Birth 12/13/36 Place of Birth My Tho

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 02/1975 To 01/2/1988

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>VO THI NGHIA</u>	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES :	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :



LE-VAN-BAY
12-13-36
MY-THU VIET-NAM

Nguyen, Hien X.



USA
22

Filled Dogwinkle

F.V.N.P.P.A.

P.O. Box 5435

Arlington, VA. 22 205-0635



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC#

Số ODP-Bangkok-IV#
(nếu biết)

Mẫu mới - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN, TU GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân ở Việt-Nam)Tên Người Đăng Đơn ở Hoa Kỳ: VO THI NGHIA

Địa Chỉ:

Tuổi của Người Đăng Đơn: 44 Nơi Sinh: KACH-GIA (VIỆT-NAM)Ngày Người Đăng Đơn tới Hoa Kỳ: 9-7-81Tư đầu tới: THAILAND

(Quốc gia)

(Trại Ty-Nạn Nao)

Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A-

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tích Mỹ (Nếu có):

Quy-chế Hiện-tại của Người Đăng-Đơn:

☐ Ty-nạn (Chưa có quy-chế Thường-trú-nhân)Xin đánh dấu ☒☒ Thường-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, ☐ Công-dân Hoa-Kỳ
cũng xin điền mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi, (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như
Cao-ly- Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BÀN TIẾNG ANH và THI THỰC CHỮ KÝ (trên bàn tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình với Tôi	Địa-Chỉ, Rõ-Ràng và Mỗi Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
LE-VAN-BAY	13-12-36 MỸ-THO VIỆT-NAM	CHỒNG	66/7-Huỳnh-Thức- Kháng Quân 1 Thành phố Hồ Chí- Minh Việt-Nam

Người làm đơn ký tên: Volungluu Ngày làm đơn: 5-22-84



NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. 71210

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1912 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005
(202) 659-6646/6647

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

ODP-IV No. _____
(If Known)Catholic Resettlement &
Immigration Agency
2110 East First St., Suite 115
Santa Ana, California 92705

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

Diocese of: _____

Your Name: Mr/Mrs/Miss Vo Thi NGHIA Phone (home) _____
(Family) (Middle) (Given) (work)

* Your Address _____

Number _____ Street _____ County/City _____ State _____ Zip _____

Date of Birth: DEC 1 1940 Place of Birth: BACH GIA (Viet Nam)Date of Entry to U.S. 7 7 1981 From (country or camp): THAILANDMy Alien Registration Number is (If Applicable) A-25-189-940Legal Status: Paroles _____ Permanent Resident Alien V U.S. Citizen _____

My Naturalization Certificate Number is (If Applicable) _____

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP). I include a copy of my _____ I-94 (both sides) _____ I-151 (Permanent Resident Alien Card).

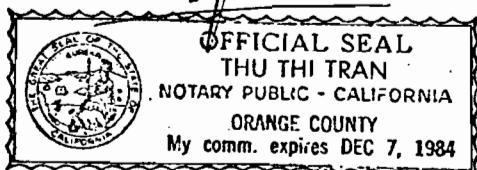
Name	Sex	Date/Place of Birth	Relation to you	Address in Vietnam
LE VAN BAY	M	DEC 13 - 1936	My Husband	66/7 Huynh
		MY THO VIETNAM		THUC KHANG
				Q1 CITY HO
				CHI MINH
				S VIET NAM

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United State

Your Signature

Subscribed and sworn to before me this
22nd day of May, 1984.

Signature of Notary Public

My commission expires: Dec 7, 1984

* Any change of address should be reported immediately to USCC National Office and the local USCC Diocesan Resettlement Office.

USCC FORM A (revised 12/83)

ASSOCIATION OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS' FAMILIES
Hội Gia-Đình Tù nhân Cải-Tạo Vietnam
14142 Riverton Cir. Westminister, Ca 92683

VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS' DATA (OUT OF CAMP)
Phiếu dữ kiện dành cho Tù nhân Cải Tạo VN đã được thả

1. FULL NAME OF INFORMATION PROVIDER: (Last,) (First) (Middle)
Tên, Họ người cung cấp dữ kiện: VO, PHUONGHIA THI
2. NATURALIZATION CERT./ALIEN #
Số CC Quốc tịch/Thẻ Thường trú: A-25189940
3. PRESENT ADDRESS: PHONE:
Địa chỉ hiện tại: Điện:
4. RELATIONSHIP:
Liên hệ gia đình (với tù nhân Cải tạo): Husband
5. FULL NAME OF EX. POLITICAL PRISONER: (Last, First, Middle)
Tên, Họ Cựu tù Cải Tạo: LE, BAY VAN
6. DATE AND PLACE OF BIRTH: (Mo/Date/Yr)
Tháng/Ngày/Năm và Nơi sinh: 12-13-36 My Tho VIET. NAM
7. POSITION/RANK/MOS# (Before 4/75)
Chức vụ/Cấp bậc/Số quân (Trước 4/75) Thiếu Tá 56/159484
8. LAST POSITION/UNIT OF SERVICE: COMBAT DEVELOPMENT TEST CENTER.
Cơ quan/Đơn vị phục vụ sau cùng:
9. MONTH/DATE/YEAR ARRESTED:
Tháng/Ngày/Năm bị giam giữ: 5-7-75
10. MO/DATE/YR OUT OF CAMP: 1-27-81
Tháng/Ngày/Năm được thả: (Nếu có, Xin đính kèm 1 bản Photo Giấy Trả Tự do)
11. PRESENT MAILING ADDRESS OF EX. P/PRISONER IN VN: 66/7 Huỳnh Thúc Kháng
Địa chỉ l/1 hiện tại với Cựu tù nhân tại VN: Quận 1. TP. Hồ Chí Minh
S. Việt Nam
12. LIST FULL NAME/DOB&POB OF EX. P/PRISONER'S IMMEDIATE FAMILY & MOTHER/FATHER:
Tên, Họ/Ngày/thg/năm sinh & Nơi sinh Gia đình Cựu Tù nhân kể cả Cha/Mẹ ruột:
cha: Lê Văn Thu - chết.
Mẹ: Đỗ Thị Hậu - chết.
13. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY RE-UNIFICATION ?
Ông/Bà có nộp đơn xin ĐOÀN TỤ GIA ĐÌNH chưa? CÓ
IF YOU HAVE (Nếu đã)
a. ODP/BANGKOK IV # (Số IV hồ sơ Đoàn Tụ của ODP/BKK)
IV # 58.937
b. DATE OF NOTICE APPROVAL FROM I-171 INS/FORM:
Ngày cấp Thông báo thuận NHẬP CẢNH trong mẫu I-171: (Nếu có, Xin kèm một bản photo mẫu I-171)

COMMENT/RECOMMENDATIONS:
Ý kiến/Đề nghị:


SIGNATURE OF INFO. PROVIDER
Chữ ký của người điền Phiếu.

February 20, 1985

To Whom It May Concern:

LE VAN BAY

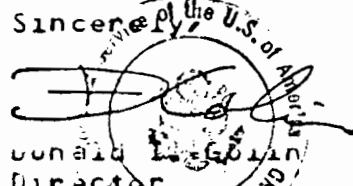
born 13 December 1936 (IV 058937)

Address in Vietnam: 00/7 HUYNH THUC KHANG, Q.1
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

VEWL#:023649

Su Quan Hoa Ky cho phép nhung nguoi co ten tren day di Bangkok, Thai-lan, de nop don tai Su Quan My de sang Hoa Ky, voi dieu kien ho duoc kham suc khoe tai Viet Nam, va duoc phong van qua dai dien Cao Uy Lien Hiep Quoc Dac Trach Ty Nan (UNHCR). Chung toi yeu cau gioi tham quyen cap cho ho Giay Xuat Canh cung nhung giay to can thiet de roi Viet Nam./
The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Nhung nguoi ke tren da duoc UNHCR de nghi toi tham quyen Viet Nam theo danh Sach Chieu Khan Nhap Cann Hoa Ky./
The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List.

Sincerely,

Donald E. Gorin
Director
Orderly Departure Office

ODP-I
10/81

Date: FEBRUARY 13, 85

From: VO THI NGHIA

To: ODP - Box 58
American Embassy
APO San Francisco, CA. 96346

Re: Request for a Letter of Introduction.

Gentlemen:
I, VO THI NGHIA, A# 25 189 940
the sponsor of:-

NAME	RELATIONSHIP	DATE OF BIRTH
1. LE VAN BAY	HUSBAND	12/13/ 36 VIETNAM
2. MILITARY NUMBER: 56/159 484		
3. RANK: MAJOR		
4. ADVISOR: COL.GERSHATER		
5. Mr. MAROLETTI		
6.		
7.		
8.		
9.		
10.		

request that a Letter of Introduction be issued to the above members of my family in Vietnam. This will fulfill the requirements from the Vietnamese Authorities for the issuance of an Exit Permit for the Orderly Departure Program.

Thank you for your prompt attention to this matter.
Yours truly,



UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

300 N. Los Angeles St.
Los Angeles, CA 90012

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Nghia Thi Vo

NAME OF BENEFICIARY	
LE, (Ray) Van	
CLASSIFICATION	FILE NO
203(a)(2)	
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
8-31-82	11-4-82

Date:

11-12-82

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

jr

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

Bangkok, Thailand

Jan 29, 85

Reference File No. IV 58937

Dear ~~Sir~~/Madam:

- ☐ We have received the documents you/your relatives recently sent us.
- ☐ We have not received any of the documents we requested in our earlier letter.
- ☐ We have received your letter of _____ and have reviewed your relatives' files.
- ☒ We have recently reviewed the above mentioned files.

Attached is a request for documents we still need to complete our file on your case. Please send them to us or have your relatives send them to us as soon as possible. Do not send papers that we have not checked. Write the file number (IV number) above on all papers that you send us.

Some of the documents checked now may not have been checked on our original request. It may also be that the original request said that your relatives in Vietnam could keep the documents and not send them to us. Because of new requirements imposed by the Vietnamese authorities we must have the documents at this time. We must ask you or your relatives to send them to us.

Sincerely,

P.
Orderly Departure Office
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346

Enclosure: Request for Documents (ODP-D)

ODP-9(0021f)
6/83

RESIDENT ALIEN

U.S. Department of Justice - Immigration and Naturalization Service

VO, NGHIA THI



Vo Nghia Thi

ALIEN REGISTRATION RECEIPT CARD

PERSON IDENTIFIED BY THIS CARD IS ENTITLED TO RESIDE PERMANENTLY AND WORK IN THE U.S.

25189940	11	17	045	662	72550
A NUMBER	ISS/T	CL	B 1	B 2	PARTY 1
4447	21012	02212	63240	60564	
PSO	SW 1	SW 2	SW 3	PARTY 2	
070981	266	068	22000	0315017	
ADM/ADJ DATE	COB	ISS CODE	BOUNDARY	PARTY 3	

Independence-Freedom-Happiness

CERTIFICATE FOR RELEASE FROM THE
CAMP

According to the circular No. 966-BCA /TT dated 05-31-1961 of
Ministry of Internal Affairs.
Executing the judgement, acquittance No. 04 dated Illegible issued
by Ministry of Internal Affairs.

This acquittance is now granted to person(s) named as
follows:

Name given in Birth Certificate :	LE VAN BAY
Date of Birth :	12-13-1936
Place of Birth :	Tan Binh, Cai Lay, My Tho
Place of Permanent Resident Registration prior to being arrested:	Illegible
Indictment :	Major
Date arrested :	Illegible 1975
Punishment :	3 years
Presently residing at :	37 Tran Hung Dao, Rach Gia City

Comments on Re-education processing:

Peaceful thoughts, working hard, strictly complying with camp
regulations, well comprehensive learning.

Right Index of Le Van Bay:
Printed
No. 1468
issued at: Military Camp

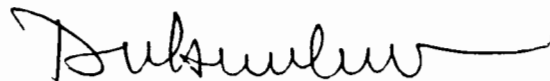
Date: 01-21-1981
Supervisor signed and sealed:
Major Do Nam

Bearer's Signature: Le Van Bay

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, DU K. LUU, hereby certify that the above is an accurate translation
of the original "Certificate for Release from the Camp"Vietnamese, and
that I am competent in both English and Vietnamese to render such
translation.

Date 2/6/85


(signature of translator)

Agency Catholic Resettlement &
Immigration Agency
2110 East First St., Suite 115
Santa Ana, California 92705
phone

(address)

(city) (state) (zip)

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-01/TC, ban

hành theo công văn số

2065 ngày 21 tháng 11

năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thị hành án văn, quyết định tha số 08 ngày 22 tháng 1 năm 1972

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 12 tháng 1 năm 1930

Nơi sinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Căn tại

Bị bắt ngày

Án phạt

Theo quyết định

án văn số

ngày

tháng

năm

Đã bị tống án

lần, công thành

Đã được giảm án

lần, công thành

Nay về cư trú tại

Nhận xét quá trình cải tạo

Vào trại được học tập và giáo dục của cán bộ an ninh

có thấy rõ tội lỗi quá "đen trắng", vào trại được 5 năm, công

đã nhiều lần giảm, nay được giảm 1 năm, công thành tốt.

Được tập sinh hoạt thả gia đình. Mọi quy chế có thể tại trại.

Đã tay ngón trái phải

Của 40. Văn 507

Định bản số 1400

Trại quân 1000

Họ, tên, chữ ký

người được cấp giấy

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Ngày 21 tháng 1 năm 1972

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

Trại quân 1000

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng TÂN BÌNH (MYTHO)
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHẦN)
(Sud-Viet-Nam)

NĂM 1936
(Année)

SỐ HIỆU 142
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	LÊ VĂN BÂY
Nam, nữ. (Sexe de l'enfant)	Nam
Sanh ngày nào. (Date de naissance)	Le 13 Décembre 1936
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Làng Tân Bình
Tên, họ cha. (Nom et prénom du père)	LÊ VĂN THU
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Làng Tân Bình
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Làng Tân Bình
Vợ chánh hay là vợ thứ. (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi, NGUYỄN KHÁC DUNG
(Nous)

Chánh-án Toà MYTHO
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông NGUYỄN HUY SINH
(M.)

Chánh Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal).

Mytho, ngày 26 / 4 / 1958

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Mytho, ngày 26 / 4 / 1958

CHÍNH LỤC-SỰ,
(Greffier en chef)



Giá tiền : 1\$80
(Coût)

Biên-lai số : 6826
(Quittance no)

TRANSLATION OF A "MARRIAGE CERTIFICATE"

NAME OF GROOM: LE VAN BAY

DATE OF BIRTH: 12-13-1936

PLACE OF BIRTH: Tan Binh, My Tho (South Vietnam)

GROOM'S FATHER: LE VAN THU (Deceased)

GROOM'S MOTHER: DO THI HAU (Alive)

NAME OF WIFE: VO THI NGHIA

DATE OF BIRTH: 12-12-1940

PLACE OF BIRTH: An Hoa, Rach Gia (South Vietnam)

WIFE'S FATHER: VO VAN LUONG (Alive)

WIFE'S MOTHER: LE THI KY (Alive)

DATE OF MARRIAGE: 02-Illegible-1961

PLACE OF MARRIAGE: /

WITNESSES: /

CERTIFICATE ISSUED: 11 18 1963
(month) (day) (year)

SAIGON
(Place)

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, DU K. LUU, hereby certify that the above
is an accurate translation of the original "Marriage Certificate" in _____
Vietnamese and that I am competent in both English and _____
Vietnamese to render such translation.

Date 2-07-85

Catholic Resettlement &
Immigration Agency
Agency 2110 East First St. Suite 116
Santa Ana California 92705
phone

(signature of translator)

(address)

(city) (State) (zip)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐO-THÀNH SAIGON
Tòa Hành-Chánh Quận Ba

Số hiệu: **121**



TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng **Lê Văn Bảy**
nghề - nghiệp **Trưởng Ban Quản Cơ và Miếu Lành Hòa Xã V.N.**
sinh ngày **mười ba** tháng **chạp** năm **một ngàn chín**
trăm ba mươi sáu tại **Tân Bình, Mỹ Tho (Nam-Phân)**
cư - sở tại **Saigon, 279 Sư Vạn Hạnh (Quận V)**
tạm trú tại _____
Tên họ cha chồng **Lê Văn Thủy (chết)**
(sống chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng **Đỗ Thị Hậu (sống)**
(sống chết phải nói)
Tên họ người vợ **Võ Thị Nghĩa**
nghề - nghiệp **Học sinh**
sinh ngày **mười hai** tháng **chạp** năm **một ngàn chín**
trăm bốn mươi tại **An Hòa, Rạch Giá (Nam-Phân)**
cư - sở tại **Saigon, 179 Sư Vạn Hạnh (Quận V)**
tạm trú tại _____
Tên họ cha vợ **Võ Văn Bông (sống)**
(sống chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ **Lê Thị Kỳ (sống)**
(sống chết phải nói)
Ngày cưới **24 tháng 2 năm 1961**
Vợ chồng khai **không** có lập hôn - khế ngày _____
tháng _____ năm _____
tại _____

TRÍCH Y BỐN CHÍNH: **N/C**

Saigon, ngày **12** tháng **11** năm **1962**
TL. QUẢN-TRƯỞNG QUẬN BA,
VIÊN - CHỨC HỌ - TỊCH,

Phong Lung
CH. N. LUNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/659-6625

Telex: 248393 ATTN: MRS

Washington, D.C. June 7, 1984

VO THI NGHIA

USCC Reference No. 71210

RE: Le Van Bay

Dear Friend:

This letter is to acknowledge receipt of your Affidavit of Relationship/Sponsorship submitted under the Orderly Departure Program (ODP) from Vietnam. Based upon a preliminary screening a file has been established in Washington, and your USCC reference number is indicated above. (Each applicant is assigned only one reference number, regardless of how many applications for relatives are submitted.) Please refer to this number in any further correspondence with USCC, and please provide us with written notification of any change of address.

If your relative(s)/friend(s) in Vietnam are eligible for admission to the United States pursuant to the criteria jointly approved by the U.S. Departments of Justice and State for the purpose of family reunification and other humanitarian considerations, they should apply for an exit permit from the Vietnamese authorities and make certain their names are included on the Vietnamese list of persons eligible to depart. If exit permits are issued, copies should be sent to our National Office in Washington, D.C.

It is expected, in the course of reviewing your file in Bangkok, that the ODP Office will request, in writing, additional relevant documents to substantiate the claimed relationship (e.g., birth, marriage, death certificates, photos, VN identification cards, etc.). Please wait until you hear from ODP Bangkok or USCC before sending these documents. Once a file has been created, ODP Bangkok will assign an IV number to your case. Please refer to the IV number in all correspondence with Bangkok and with USCC.

If you are a permanent resident alien applying for your spouse and/or unmarried child, or if you are a U.S. citizen applying for your spouse, children, parents and/or siblings, you should file the Form I-130 (Petition to Classify Status of Alien Relative for Issuance of Immigrant Visa) with the nearest Immigration and Naturalization Service (INS) office. When filing the I-130 petition for your relatives, you should ask INS to forward the approved petition to the American Embassy in Bangkok. Do not send the I-130 to Bangkok or to a USCC office. However, copies of the Notice of Approval of Relative Visa Petition (Form I-171) should be sent to USCC, Washington when/if received. Do not send Form I-171 to Bangkok.

Once your file is determined to be complete by the ODP Office in Bangkok, a Letter of Introduction will be issued to you and your relatives' names will be entered on the Visa Entry Working List (VEWL), which will be forwarded to the Vietnamese authorities through the UNHCR representative in Vietnam. Please be advised that decisions about who may leave Vietnam and when they may do so rest entirely with the Vietnamese authorities.

With regard to transportation from Vietnam as well as living expenses during the processing in Bangkok, the Intergovernmental Committee for Migration (ICM, 60 East 42nd Street, Suite 2122, New York, N.Y., 10165), indicates as follows:

"When your relatives arrive in Bangkok, they will sign a promissory note for an interest-free loan for their transportation costs at the rate of \$480.00 per adult (12 years and older), \$240.00 for children (2-12 years), and \$48.00 for infants."

In addition, a \$100.00 Visa fee for immigrant visa cases under ODP must also be paid by each adult migrant. This amount will be added to the promissory note for those who travel under ICM loan fund arrangements.

You may be assured that USCC will continue to assist you in your efforts to bring your relative(s)/friend(s) to this country.

Sincerely,



Mark D. Franken
Coordinator for Refugee Programs



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/659-6625

Telex: 248393 ATTN: MRS

Ban Lãnh đạo :

Tham chiếu: Hồ sơ USCC số _____

Thưa Quý Vị,

Chúng tôi mới nhận được đơn của quý vị xin cho thân nhân, trong khuôn khổ Chương Trình Xuất Cảnh trong Trật Tự từ Việt-Nam qua Hoa-Kỳ. Căn cứ vào việc cứu xét, sổ khỏi hồ sơ, chúng tôi đã lập một hồ sơ tại Cơ Quan Trung Ương ở Washington và số Hồ sơ của USCC có ghi trên đây.

(Xin lưu ý là mỗi đương đơn ở Mỹ Quốc chỉ được cấp một số hồ sơ duy nhất để tiện tham chiếu mặc dù nộp nhiều đơn xin cho nhiều người ở Việt-Nam). Xin ân cần nhắc quý vị nhớ ghi số USCC trên đây mỗi khi thư từ, liên lạc với chúng tôi. Mỗi khi đổi địa chỉ hoặc số điện thoại xin vui lòng gửi thư thông báo.

Nếu thân nhân của quý vị đủ điều kiện nhập cảnh Hoa Kỳ, theo các Tiêu Chuẩn do Liên Bộ Tư Pháp và Ngoại Giao Hoa Kỳ ấn định để đoàn tụ gia đình hoặc vì lý do nhân đạo khác, thì họ tùy nghi làm thủ tục nhằm xin cấp giấy phép xuất cảnh và nhờ xin nhà chức trách Việt Nam ghi tên vào danh sách những người được rời Việt Nam. Nếu được cấp giấy phép xuất cảnh hoặc diện tín từ Việt Nam có ghi số giấy phép xuất cảnh xin nhờ gửi 1 bản sao tới Văn Phòng Trung Ương của Hội USCC, Washington, D.C.

Chúng tôi đã chuyển Hồ sơ của quý vị tới cơ quan ODP ở Bangkok, để cứu xét và dĩ nhiên, cơ quan này sẽ có thư yêu cầu bổ túc hồ sơ với những tài liệu chứng minh liên hệ gia đình như: khai sanh, hôn thú, khai tử, hình ảnh, thẻ căn cước, vv...). Nếu chưa gửi những tài liệu ấy thì quý vị cứ chờ tới khi có thư của cơ quan ODP hoặc của chúng tôi xin gửi những giấy tờ cần thiết. Cơ Quan ODP ở Bangkok cũng sẽ cấp số IV, tức là số hồ sơ của ODP. Quý vị nhớ ghi số IV ấy của ODP (cùng với số hồ sơ USCC nói trên) vào tất cả văn thư và trên mỗi tài liệu gửi cho ODP và hội USCC.

Ngoài ra, nếu quý vị có quy chế ngoại nhân thường trú, quý vị có quyền và bổn phận làm thêm mẫu đơn i-130 của Sở Di Trú Hoa Kỳ để xin cho vợ hoặc chồng, và những con chưa lập gia đình riêng. Đối với vị nào có quốc tịch Mỹ, thì có thể dùng mẫu đơn i-130 ấy xin cho cả cha mẹ, anh, chị, em và, dĩ nhiên, cho chồng hoặc vợ và các con. Đơn i-130 ấy phải nộp thẳng cho Sở Di Trú Mỹ địa phương, chứ đừng gửi đi Bangkok hoặc cho hội USCC ở Hoa Thịnh Đốn và nhớ ghi rõ vào trong đơn i-130 xin INS gửi hồ sơ sang Đại Sứ Quán Mỹ ở Bangkok sau khi chấp thuận. Về Notice of Approval i-171 thì quý vị có thể gửi một bản cho cơ quan USCC Washington, khỏi cần phải gửi i-171 ấy cho Bangkok. Cũng nên gửi 1 bản sao i-171 cho thân nhân ở Việt Nam để bổ túc hồ sơ xin xuất cảnh.

Sau khi hồ sơ được bổ túc đầy đủ, thì ODP Bangkok sẽ cấp cho quý vị một thẻ giới thiệu và ghi tên những thân nhân của quý vị vào một Danh Sách gọi là Visa Entry Working List, (VEWL) Danh sách này được gửi ngay cho Cao Ủy Liên Hiệp Quốc đặc trách ty nạn để chuyển cho Chính Phủ Việt Nam tùy nghi ấn định ngày giờ đi cũng như định đoạt việc cho ai được rời Việt Nam.

Về phương tiện chuyên vận tải Việt-Nam cũng như phí khoản trong thời gian ở Bangkok để hoàn tất thủ tục xin cấp chiếu khán nhập cảnh Hoa Kỳ, Cơ Quan Intergovernmental Committee for Migration (ICM, 60 East 42nd Street, Suite 2122, New York, N.Y 10165) cho biết như sau:

"Khi thân nhân quý vị tới Bangkok, họ sẽ ký một giấy vay (mượn) tiền có cam kết trả sau (Promissory NOTE). Hiện nay tiền chuyên vận tính theo giá đặc biệt 480\$ Mỹ/kim cho mỗi người, từ 12 trở lên, 240\$ cho trẻ con từ 2 tuổi tới 12 tuổi và 48\$ cho mỗi con nít dưới 2 tuổi".

Ngoài ra, nếu đủ điều kiện để được cấp chiếu khán di-dân (immigrant visa) theo chương trình ODP thì mỗi người lớn phải trả lệ phí chiếu khán là 100\$. Số tiền đó sẽ cộng thêm vào giấy cam kết trả tiền chuyên chở kể trên.

Quý vị tin chắc là hội USCC tiếp tục giúp đỡ quý vị trong nỗ lực thực hiện việc đưa thân nhân quý vị tới đất nước này.

Kính chào quý vị,

Mark D. Franken
Phôi-hộp-viên các Chương trình Ty nạn.

KHAI SANH

Số hiệu: 32

Trích-Lục trong bản chánh tại Phòng Lục-Sứ Tòa Hòa-Giải Rộng-quyên (Rach-Giá) ngày 7-8-1952.

Số thụ lý về đơn khiếu nại: 220, Võ-văn-Tên, họ ấu-nhi: Lương nguyên đơn.

Phái: Hòa-Giải Rộng-quyên (Rach-Giá). Xứ và dân sự và Sơ Thẩm nơi phân xử công khai tại Pháp-Định, ngày hôm nay mồng bảy tháng tám năm một ngàn chín trăm năm mươi hai

Sanh (Ngày, tháng, năm) hồi chín giờ ban mai do các vị sau đây

Tại Đang-dương.

Cha: Ông: Nguyễn-văn-Điền, chánh-án (Tên, họ)

Tuổi: Ông: Lê-hữu-Thắm, Chánh-Lục-Sứ

Có tuyên án sau này:

Nghề-nghiệp: Tòa-Án,

Vi các lẽ ấy:

Cư-trú tại: Phan-ràng:

Mẹ: I/ Võ-thị-Nghĩa phái nữ, sanh ngày mười (Tên, họ) hai tháng chạp, năm một ngàn chín trăm

Tuổi: bốn mươi (1940) tại làng An-Hòa (Rach-Giá)

Nghề-nghiệp: con của Võ-văn-Lương và Lê-thị-Kỷ.

Cư-trú tại: 2/.....

Vợ: Đay rằng chủ văn của bản án này sẽ được

Người khai: dăng ký toàn bản vào bộ sanh đương niên (Tên, họ) của làng An-Hòa (Rach-Giá) và sẽ được cuộc

Tuổi: chủ nơi soạn chứng thư sinh lập căn ngày

Nghề-nghiệp: 12 tháng 12 năm 1940 trong bộ sanh năm

Cư-trú tại: 1940 của làng An-Hòa về phần đưa nhỏ Võ-

Ngày khai: thị-Nghĩa.

Người chứng thư: 2/.....

Tuổi: Những bộ sanh này đều có hai bên, một

Nghề-nghiệp: bốn lưu trữ tại trụ sở làng, còn một bên

Cư-trú tại: để nộp tại phòng Lục-Sứ Tòa-Án này.

Ngày khai: Đay nguyên đơn phải chịu các án phạt tính

Người chứng thư: cắt cả là một trăm đồng bảy cắt (100/70) (Tên, họ)

Tuổi: án thẩm và tuyên nơi phiên án công khai,

Nghề-nghiệp: ngày tháng và năm như trên. Vậy nên án

Cư-trú tại: chánh-án này đã được ông Chánh-Án và Ông

Ngày khai: Chánh-Lục-Sứ ký tên:

Người chứng thư: Ký tên: Nguyễn-văn-Điền và Lê-hữu-Thắm (Tên, họ)

Tuổi: Phía sau bản án có ghi:

Nghề-nghiệp: Người chứng thư nhì "Đang bách phân tại Rach-Giá)"

Cư-trú tại: " ngày hai mươi tháng tám 1952 "

Ngày khai: Tuổi: " quyền một tờ 98 số 685.

Người chứng thư: " Thầu sáu chục đồng bạc.

Tuổi: Nghề-nghiệp: Ký tên: Lê-dinh-Chức có nhận dấu Trước-Ma

Nghề-nghiệp: Rach-Giá.

Cư-trú tại: Trích lục y bản chánh

Ngày khai: Rach-Giá, ngày 10 tháng 9 năm 1952

Người chứng thư: Chánh Lục-Sứ



Chứng hợp pháp chữ ký bản

HUYNH-VAN-THI

Thiên. Thi.

Đại - Niệm - Xa



lăng ký xong
An-Hòa, ngày 2 tháng 12 năm 1952

Làm tại Ký tên, Họ-tên, Nhân-chứng,

Trích lục y trong bộ đời khai sanh năm 195
An-Hòa, ngày 11 tháng 9 đ.1962
Hộ-tịch.

amur

VO NGHIA THI

1-5 19 1-5

PAY TO THE ORDER OF

DOLLARS

BANK OF AMERICA
FULLERTON MAIN OFFICE 207
401 NORTH HARBOR BOULEVARD
P. O. BOX 271
FULLERTON CA 92632

1:1

Tư nhân

- Lê Văn Bay (Major)
- Nguyễn Văn Sang (First Lt)
- Kém đi ở, sống dưới tên Ba
này cùng các saig thì tên
là Võ Thế Nghĩa và
đi là Võ Thế Nghĩa ở các
bên tin và theo từ v.v...



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LE VAN BAY
Last Middle First

Current Address 66/7 Huỳnh Thúc Kháng Quận Cầu Giấy - City Hồ Chí Minh

Date of Birth 12-13-1936 Place of Birth Cầu Giấy (Mỹ Tho)

Names of Accompanying Relatives/Dependents

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 1975 To 1981

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
<u>Vo Thi Nghia</u>	<u>Wife</u>	<u>Lê Nguyễn Ba</u>	<u>Son</u>
<u>LE Nguyễn Binh</u>	<u>Son</u>	<u>Lê Bích Như</u>	<u>Daughter</u>
<u>LE Bích Nguyễn</u>	<u>Daughter</u>	<u>Lê Nguyễn Binh</u>	<u>Son</u>

Form Completed By:

Vo Thi Nghia
Name

Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

INTAKE FORM
MẪU DƠN VỀ LÝ LỊCH

hệ số số tài
Lê Văn Báu (Major)

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : LÊ VAN BAU
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 12 13 1936
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : ☒ Female (Nữ) : ☐

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : ☐ Married (có lập gia đình) : ☒
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 66/7 Huỳnh Thúc-Kháng Quận 01
(Địa chỉ tại VN) : Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam

POLITICAL PRISONER (Có là Tử binh tại VN hay không) : Yes (Có) ☒ No (Không) : ☐
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 5/06/75 To (Đến) : 1981

PLACE OF RE-EDUCATION : Lam Sơn (Thanh Hóa)
CAMP (TRẠI TỬ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : chief section engineer equipment airport, combat development test center

EDUCATION IN U.S. : Không
DU HỌC TẠI MỸ

IN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Thiếu Tá

IN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : chief section Date (Năm) : 1973
Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : ☒ IV Number (số hồ sơ) : 058937 No (Không) : ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 1
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN : 66/7 Huỳnh Thúc-Kháng Quận 01 Thành phố
Địa chỉ liên lạc : Hồ Chí Minh Việt Nam
(tại VN)

NAME ADDRESS OF : Võ Thị Nghĩa
SPONSOR/RELATIVE :
Tên, Địa chỉ Thân nhân :
(Người Bảo Trò)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : ☐ No (Không) : ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : Vợ

DATE AND SIGNATURE : Võ Thị Nghĩa
ADDRESS OF INFORMANT :
Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, Điện thoại :
(Người điền đơn này)

REMARKS : 1



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LE VAN BAY
Last Middle First

Current Address 66/7 Huỳnh Thúc Kháng Quận City Hồ Chí Minh

Date of Birth 12-13-1936 Place of Birth Cai Lậy (Mỹ Tho)

Names of Accompanying Relatives/Dependents

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 1975 To 1981

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
<u>Vo Thi-Nghia</u>	<u>Wife</u>	<u>Lê Nguyên Ba</u>	<u>Son</u>
<u>LE Nguyên Bình</u>	<u>Son</u>	<u>Lê Bích Như</u>	<u>Daughter</u>
<u>LE Bích Nguyệt</u>	<u>Daughter</u>	<u>Lê Nguyên Bình</u>	<u>Son</u>

Form Completed By:

Vo Thi-Nghia
Name

Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Nguyen, Hien X.



F.V.N.P.P.A.

P.O. Box 5435

Arlington, VA. 22205-0635



HIEN XUAN NGUYEN

April 02, 1986

Pay to the Order of Families of Vietnamese Political Prisoners Association (FVNPPA) \$ 20.00

Twenty Dollars

Allied Bank Memorial

900 TOWN & COUNTRY LANE
935 GESSNER
HOUSTON, TEXAS 77024

For annual dues and contributions: Hien X. Nguyen

Nguyen, Hien X.



USA
22

Printed Dogwinkle

F.V.N.P.P.A.

P.O. Box 5435

Arlington, VA. 22205-0635



HIEN XUAN NGUYEN

April 02, 1986

Pay to the Order of Families of Vietnamese Political Prisoners Association (FVNPPA) \$ 20.00

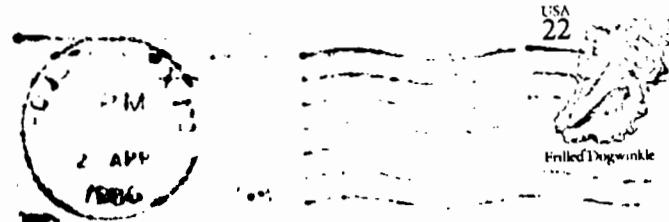
Twenty Dollars

Allied Bank Memorial

900 TOWN & COUNTRY LANE
935 GESSNER
HOUSTON, TEXAS 77024

For annual dues and contributions: Hien X. Nguyen

Nguyen, Hien X.



F.V.N.P.P.A.

P.O. Box 5435

Arlington, VA. 22205-0635

MARKED BY 4

	HIEN XUAN NGUYEN	April 02, 1986
	Pay to the Order of Families of Vietnamese Political Prisoners Association (FVNPPA)	\$ 20.00
		Twenty Dollars
Allied Bank Memorial 900 TOWN & COUNTRY LANE 835 GESSNER HOUSTON, TEXAS 77024		
For annual dues and contributions: Hien X. Nguyen		

75



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LE VAN BAY
Last Middle First

Current Address 66/7 Huỳnh-Thúc-Kháng Quận 1 City Ho-Chi-Minh

Date of Birth 12-13-1936 Place of Birth Cai Lậy (Mỹ Tho)

Names of Accompanying Relatives/Dependents

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 1975 To 1981

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP
<u>Vo-Thi-Nghia</u>	<u>Wife</u>
<u>LE Nguyễn Binh</u>	<u>Son</u>
<u>LE Bích Nguyệt</u>	<u>Daughter</u>

Form Completed By:

Vo-Thi-Nghia
Name

NAME	RELATIONSHIP
<u>Lê Nguyễn Ba</u>	<u>Son</u>
<u>Lê Bích Như</u>	<u>Daughter</u>
<u>Lê Nguyễn Binh</u>	<u>Son</u>

Address _____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): _____
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.

ADDITIONAL INFORMATION:

INTAKE FORM
Mẫu DƠN VỀ LÝ LỊCH

F

NAME (TÊN) : LÊ VĂN card BAY
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 12 13 36
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : ✓ Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) : ✓
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 66/7 Huỳnh Thúc Kháng Quận 01
(Địa chỉ tại VN) : Thành phố Hồ Chí Minh

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) ✓ No (Không) :
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : Kiên Giang To (Đến) : Thanh Hóa

PLACE OF RE-EDUCATION : Lam Sơn và La Đức về
CAMP (TRẠI TÙ) : nhà ở địa chủ tên năm 1981

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : CÔNG-BÌNH

EDUCATION IN U.S. : Không
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Thiếu Tá

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Date (Năm) :
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. Yes (Có) : ✓ FORM 171 - Classification 230 (2) (2). Approved
IV Number (số hồ sơ) : on 7-25-84 No (Không) : ✓

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : Không

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN : 66/7 Huỳnh Thúc Kháng Quận 1 Thành phố
(Địa chỉ liên lạc tại VN) : Hồ Chí Minh

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : Võ Thị Ngà
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trò)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : No (Không) : ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : Vợ

NAME AND SIGNATURE : Võ Thị Ngà, volunteer Tel: (714) 870 6134
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, ĐT của người điền đơn này)

DATE : 1-30-85

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): LÊ VĂN BAY²
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.

ADDITIONAL INFORMATION: 97 lập Ngủ
chuẩn kỹ Công Binh → lên
Trung - lý
Trung - lý lên Đại lý -

Đại lý → lên Thiếu tá

Cấp chỉ huy Cơ' vấn quân đội
Cấp chỉ huy Cơ' vấn dân sự

1961. Số Quân 56/159484

1961 → 1965, liên đoàn & liên
đoàn công binh Qui - Nhơn.

1965 → 1968 - Công binh Nhảy
dù tại Hoàng - Hoa Thám.

1968 - 1975. T.T.T.N. P.T. K.V.T. C
(Combat Development Test Center)

Colonel Gershater - 1970 - 1975

Mr. Maroletti - 1972 - 1975

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng TÂN BÌNH (MYTHO)

(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHẦN)
(Sud-Viet-Nam)

NĂM 1936
(Année)

SỐ HIỆU I42
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	LÊ VĂN BẦY
Nam, nữ. (Sexe de l'enfant)	Nam
Sanh ngày nào. (Date de naissance)	Le 13 Décembre 1936
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Làng Tân Bình
Tên, họ cha. (Nom et prénom du père)	LÊ VĂN THU
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Làng Tân Bình
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	ĐỖ THỊ HẬU
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Làng Tân Bình
Vợ chánh hay là vợ thứ. (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi, NGUYEN KHAC DUNG
(Nous)

Chánh-án Toà MYTHO
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông NGUYEN HUY SINH
(M.)

Chánh Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal).

Mytho, ngày 26 / 4 / 1958

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Mytho, ngày 26 / 4 / 1958

CHÍNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



Giá tiền : 1880
(Coût)
Biên-lai số : 6826
(Quittance no)

VIỆT NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

QUẬN BA

Số hiệu 121

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG LÊ VĂN BỬ

nghề-nghiep Trưởng ban điện cơ và Hiệu lệnh Hả và Việt Nam

sinh ngày mười ba tháng chạp năm một nghìn

chín trăm ba mươi sáu tại Tân Bình, Mỹ Tho (N.P)

cư trú tại Saigon, 179 Sư Vạn Hạnh (Quận V)

tạm trú tại -

Tên họ cha chồng LÊ VĂN THỤ (o)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng ĐỖ THỊ HỮU (o)

(Sống chết phải nói)

TÊN HỌ NGƯỜI VỢ VŨ THỊ NGHĨA

nghề-nghiep Học sinh

sinh ngày mười hai tháng chạp năm một nghìn chín

trăm bốn mươi tại An Hòa, Rach Gia (N.P)

cư trú tại Saigon, 615 Phan Thanh Giản

tạm trú tại -

Tên họ cha vợ VŨ VĂN LƯƠNG (o)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ LÊ THỊ HỮU (o)

(Sống chết phải nói)

Ngày lập hôn-thú 14 tháng 02 năm 1961

Vợ chồng khai có hay không -

ngày - tháng - năm -

tại -

TRÍCH LỤC Y BỐN CHÁNH:

H/S

Saigon, ngày 27 tháng 2 năm 1961

QUẢN TRƯỞNG QUẬN BA

Viện-Chức Hộ-Tịch,

MIỄN LỆ-PHÍ
Để nộp Hộ-Sơ Đoàn-Đội



LÂM-MÀNH

KHAI SANH

Số hiệu: 32

Trích lục trong bản chánh tại phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải-Rộng-Quyên (Rạch-Giá) ngày 7-8-1952.

Số thụ lý về đơn khiếu nại: 220, Võ-văn-Tên, họ ấu-nhi: Lương nguyên đơn.

Phái: Giải-Rộng-Quyên (Rạch-Giá). Xứ về dân sự và Sơ Thăm nơi phiên xử công khai tại Pháp đình, ngày hôm nay mồng bảy tháng tám năm một ngàn chín trăm năm mươi hai hồi chín giờ ban mai, do các vị sau đây đang đương

Sanh: Ông: Nguyễn-văn-Điền: Chánh-Án
(Ngày, tháng, năm)

Tại: Ông: Lê-hữu-Thăm Chánh Lục Sự.
Cố tuyên án sau này:

Cha: Tòa-Án,
(Tên, họ)

Tuổi: Vì các lẽ ấy:

Nghề-nghiệp: Phản rằng:

Cư-trú tại: I/ Võ-thị-Nghĩa phái nữ, sanh ngày mười hai tháng chạp, năm một ngàn chín trăm bốn mươi

Mẹ: (1940) tại làng An-Hòa Rạch-Giá. Con của
(Tên, họ)

Tuổi: Ông Võ-văn-Lương và Lê-thị-Kỹ.

Nghề-nghiệp: 2/

Cư-trú tại: Án văn này sẽ thay vì chứng thư sinh của chúng nó;

Vợ: Đầy rặng chữ văn của bản án này sẽ được đăng ký toàn bản vào bộ sanh đương niên của làng An-Hòa (Rạch-Giá) và sẽ được cuộc chủ nội lễ số/ Chứng thư sinh lập căn ngày

Người khai: 12 tháng 12 năm 1940 trong bộ sanh năm
(Tên, họ)

Tuổi: 1940 của làng An-Hòa về phân dứa nhỏ Võ-thị-Nghĩa.

Nghề-nghiệp: 2/

Cư-trú tại: Những bộ sanh nầu đều có hai bản, một bản lưu trữ tại trụ sở làng, còn một bản để nạp

Ngày khai: tại Phòng Lục-Sự Tòa-Án này:

Người chứng thứ nhất: Đầy nguyên đơn phải chịu các án phạt tính
(Tên, họ)

Tuổi: tất cả là một trăm đồng bẩy cất (100\$70). Án Thăm và tuyên nơi phiên án công khai, ngày, tháng và năm như trên.

Nghề-nghiệp: Vậy nên bản chánh-án này đã được Ông Chánh-Án và Ông Lục-Sự ký tên:

Người chứng thứ nhì: Phía sau bản án có ghi
(Tên, họ)

Tuổi: "Đồng bách phân tại Rạch-Giá"

Nghề-nghiệp: ngày hai mươi hai tháng tám 1952"

Cư-trú tại: "Quyển một tờ 98 số 685."

Nghề-nghiệp: "Thầu sáu chục đồng bạc."

Cư-trú tại: Ký tên Lê-đình-Chức (có nhận đây của

Nghề-nghiệp: sở Trước-Ba (Rạch-Giá)

Cư-trú tại: Trích-Lục y bản chánh

Nghề-nghiệp: Rạch-Giá, ngày 10 tháng 9 năm 1952

Cư-trú tại: Chánh-Lục-Sự



Chứng hợp pháp chữ ký lên

HUYỀN-VÂN-THỊ

Hiệu-Chi:
Đại-Niên-Lạc



Nguyễn-văn-Ngọc

Đang ký xong
An-Hòa, ngày 2 tháng 12 năm 1952
Chánh Lục-Bộ
Hà-Cường
(ký tên)

Ký tên; đọc không được (có nhận dấu)
ngày tháng năm

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân-chứng,

Trích lục y trong bộ đời khai sanh năm 1952
An-Hòa, ngày 11 tháng 9 dl.1962
Hộ-Tịch.

FA: 00, Thi Nghia -



Raphael, 1483-1509, National Gallery

To: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS
P.O. Box 5435, ARLINGTON
VA 22205-0635



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205
TELEPHONE: 703-998-7850

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
MRS LÊ VĂN HÙNG
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DUYNG MỸ LINH SOLANO

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUYNG MỸ LINH SOLANO, Esq

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUYNG MỸ LINH SOLANO, Esq

Mẫu Đơn Xin Gia-Nhập

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

8888888888

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, tuân theo hiến pháp và nhân đạo nhằm mục đích yểm trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Họ và Tên: Võ Thị Nela
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (nhà) _____
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:

LE VAN BAY
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên lệ: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: \$15 (tùy ý)

Thờ tủ, ngân phiếu xin gói về:

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205
TELEPHONE: 703-998-7850

- Số 2/21/85
- thư CIA và mẫu D

check # 250
1/30/85

đưa Phường
2/5/85



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205
TELEPHONE: 703-998-7850

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHUC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
MRS LÊ VĂN MỪNG
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHÌ
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHÌ
DUYNG MỸ LINH SOLANO

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHUC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHÌ
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUYNG MỸ LINH SOLANO Esq

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUYNG MỸ LINH SOLANO Esq

Mẫu Đơn Xin Gia-Nhập

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
888888888

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, thuần túy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích yểm trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Họ và Tên: Vo Thi Nhung
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (nhà)
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:

Lê Văn Bảy
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên lệ: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: \$ 12 (tùy ý)

Thở tử, ngân phiếu xin gửi về:

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205
TELEPHONE: 703-998-7850

VO NGHIA THI

1-30 1985

PAY TO THE ORDER OF HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM \$ 27.00

Twenty seven

DOLLARS

BANK OF AMERICA
FULLERTON MAIN OFFICE 207
401 NORTH HARBOR BOULEVARD
P. O. BOX 271
FULLERTON CA 92632

Volunteer

THE VO. T. Nephia



TO: HỘI GIA-DÌNH TỰ-NHÂN CẢI TẠO
P.O. BOX 5435
ARLINGTON
VA 22205-0635

Claim Check
No. 296864
☐ Hold
Date
1ST Notice
2ND Notice
Return
Detached from
PS Form 3849-A,
Oct. 1985

RETURN RECEIPT
REQUESTED

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

JOINTLY SPONSORED NUMBER IN COUNTRY

SPONSOR IN THE UNITED STATES

OFF ID = 516
 DIA DATE: 07/15/57
 PAGE NO. 17

NAME: LE VAN DAY

NAME: VO THI HOA

Other names used:

DOB: (redacted) / / COB: (redacted)

Sex: M DOB: (redacted) 12/17/74 COB: VN

Address:

Address in Vietnam:

Telephone (Home): (Business): / /

407 HOANG THUC KHANG, C.1
 T.E. HO CHI MINH, VIETNAM

Category: RFP XA 157

ACCOMPANYING RELATIVES

NAME		Sex	DOB	COB	FALCON	Documentation						OTHER
		M/F	MM	DD	YY	SS	BC	MC	NOT	CVN	PHOTO	
1.	LE VAN DAY	M	12	13	76	PA	VA					
2.								7	X			
3.												
4.												
5.												
6.												
7.												
8.												
9.												
10.												
11.												
12.												
13.												
14.												

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: R21 Priority Date: 08/11/73 Self-sponsor to: PA: HI I-170 APR 405 DE NOT MC NOT CVN PHOTO OTHER

NAME: DOB: JUL: I-170 APR 405 DE NOT MC NOT CVN PHOTO OTHER

DOB: 12/17/74 (Cat 2): --/--/-- to --/--/--

DOB: 12/17/74 (Cat 3-10): --/--/-- to --/--/--

DOB: 12/17/74 (Cat 11-15): --/--/-- to --/--/--

DOB: 12/17/74 (Cat 16-20): --/--/-- to --/--/--

DOB: 12/17/74 (Cat 21-25): --/--/-- to --/--/--

DOB: 12/17/74 (Cat 26-30): --/--/-- to --/--/--

DOB: 12/17/74 (Cat 31-35): --/--/-- to --/--/--

DOB: 12/17/74 (Cat 36-40): --/--/-- to --/--/--

DOB: 12/17/74 (Cat 41-45): --/--/-- to --/--/--

DOB: 12/17/74 (Cat 46-50): --/--/-- to --/--/--

DOB: 12/17/74 (Cat 51-55): --/--/-- to --/--/--

DOB: 12/17/74 (Cat 56-60): --/--/-- to --/--/--

CỘNG HÒA

THÀNH SAIGON

Tou Hành-Chánh Quận Ba

Số hiệu: 131



TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ HÔN - THỦ

Tên họ người chồng Lê Văn Bảy

nghề - nghiệp Trưởng Ban Điện Cơ và Điện Lệnh Hỏa Y. N.

sinh ngày mười ba tháng chạp năm một ngàn chín

trăm ba mươi sáu tại Tân Bình, Mỹ Tho (Nam-Phân)

tạm trú tại

Tên họ cha chồng Lê Văn Thọ (sống)

(sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng Bồ Thị Kận (sống)

(sống chết phải nói)

Tên họ người vợ Võ Thị Nghĩa

nghề - nghiệp Học sinh

sinh ngày mười hai tháng chạp năm một ngàn chín

trăm bốn mươi tại Saigon, Tân Bình (Nam-Phân)

cư - ở tại

tạm trú tại

Tên họ cha vợ Võ Văn Lương (sống)

(sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ Lê Thị Mỹ (sống)

(sống chết phải nói)

Ngày cưới 3 tháng 2 năm 1961

Vợ chồng khai ~~không~~ không có lập hôn - khế ngày

tháng năm

tại

TRÍCH Ý BỒN CHÀNH: H/6

Saigon, ngày 18 tháng 11 năm 1961

Th. QUẢN-TRƯỞNG QUẬN BA,
VIEN CHỨC HỌ - TỊCH,

Th. Lương

19. 01. 70
Số 112

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-01/70, Ban
hành theo công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 956-BC/MTT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:
Thị hành án của, quyết định tha số 04 ngày 20 tháng 1 năm 1964
của: Bộ Nội vụ.
Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:
Họ tên khai sinh: Lê Văn Bảy
Tên, tên thường gọi: ...
Tên, tên bí danh: ...
Sinh ngày 13 tháng 2 năm ...
Nơi sinh: Tân Bình, ...
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: ...
Căn tội: Thiêu bá ngày ...
Bị bắt ngày 0-2-72. Án phạt 6 ...
Theo quyết định, sa thải số ... ngày ... tháng ... năm ... của ...
Đã bị tổng án ... lần, cộng thành ... năm ... tháng ...
Đã được giảm án ... lần, cộng thành ... năm ... tháng ...
Nay sẽ cư trú tại 37 Cộng Hòa, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh;
Nhận xét quá trình cải tạo

Vào trại được học tập và giáo dục của cán bộ an ninh, ...
đều tuân theo kỷ luật, ...
...
...
...
...
...

Lưu tại ngân hàng ...
Số ...
Hành bản số ...
Lưu tại ...

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 21 tháng 1 năm 1981
Biên thị
Lê Văn Bảy
Thị trấn ...

Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

February 20, 1985

To Whom It May Concern:

LE VAN BAY

born 13 December 1936 (IV 050937)

Address in Vietnam: 00/7 HUYNH THUC KHANG, Q.1
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

VEWL#:023649

Su Quan Hoa Ky cho phap nhung nguoi co ten tren day di Bangkok, Thai-lan, de nup den tai Su quan My de sang Hoa Ky, voi dieu kien ho duoc kham suc khoe tai Viet Nam, va duoc phong van qua dai dien Cao Uy Lien Hiep Quoc Gec Trach Ty Nan (UNHCR). Chung toi yeu cau giao than quyen cap cho ho Giay Xuat Canh cung nhung giay to can thiet de roi Viet Nam./
The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Nhung nguoi ke tren da duoc UNHCR de nghi toi than quyen Viet Nam theo Danh Sach Chieu Khan Thap Canh Hoa Ky./
The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List.

Sincerely,

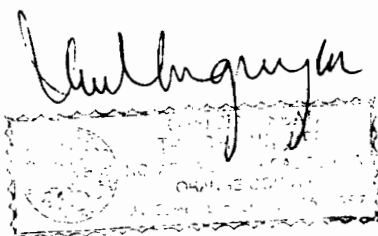


Donald I. Collin
Director
Orderly Departure Office

ENTERED FEB 16 1987

THE FOREGOING HAS BEEN
COMPARED AND FOUND TO BE
IDENTICAL TO THE ORIGINAL

ODP-I
10/01



UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

701 W. 17th Street
Santa Ana, Ca. 92706

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

VO, NGHIA THI

NAME OF BENEFICIARY	
LE, BAY VAN	
CLASSIFICATION	FILE NO
230(a)(2)	
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
7-12-84	7-25-84

DATE: 8-1-84

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. This approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer, whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

- ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
- ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA EASIER.
- ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYED BY THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
- ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 90 DAYS IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED. IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 90 DAYS.
- ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE BENEFICIARY'S APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
- ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, OFFICE OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
- ☐ OTHER APPLICATIONS SUBMITTED BY YOU OR OTHERS FOR THE BENEFICIARY OR OTHERS HAVE NOT BEEN RECORDED AS PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
- ☐ REMARKS:

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR

ALAIN DO
IMMIGRATION CONSULTANT

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng TÂN BÌNH (MYTHO)
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHẦN)
(Sud-Viet-Nam)

NĂM 1936
(Année)

SỐ HIỆU 142
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	LÊ VĂN BẦY
Nam, nữ. (Sexe de l'enfant)	Nam
Sanh ngày nào. (Date de naissance)	Le 13 Décembre 1936
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Làng Tân Bình
Tên, họ cha. (Nom et prénom du père)	LÊ VĂN THU
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Làng Tân Bình
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	ĐỖ THỊ HẬU
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Làng Tân Bình
Vợ chánh hay là vợ thứ. (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi, NGUYEN KHAC DUNG
(Nous)

Chánh-án Toà MYTHO
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông NGUYEN HUY SINH
(M.)

Chánh Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribuna.)

Mytho, ngày 26 / 4 / 1958

CHÁNH - ÁN
(LE PRÉSIDENT)

Trích y bản chánh.
(Pour extrait conforme)

Mytho, ngày 26 / 4 / 1958

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



Giá tiền : 1\$80
(Coût)

Biên-lai số : 6826
(Quittance no)

KHAI SANH

Số hiệu : 32

Trích-Lục trong bản chánh tại Phòng Lục-Sứ Tòa Hòa-Giải Rộng-quyên (Rach-Giá) ngày 7-8-1952.

Số thụ lý về đơn khiếu nại: 220, Võ-van-Tên, họ ấu-nhi: Lương nguyên đơn.

Phải : An xứ theo đơn khiếu nại Sơ Thẩm Tòa Hòa-Giải Rộng-quyên (Rach-Giá). Xứ về căn sự và Sơ Thẩm nơi phân xử công khai tại Pháp-linh, ngày hôm nay mồng bảy tháng tám năm một ngàn chín trăm năm mươi hai hồi chín giờ ban mai do các vị sau đây

Sanh (Ngày, tháng, năm) : Ông: Nguyễn-văn-Điện, chánh-án Ông: Lê-hữu-Thắm, Chánh-Lục-Sứ

Tại : Có tuyên án sau này: Đình-dương.

Cha : Ông: Nguyễn-văn-Điện, chánh-án (Tên, họ)

Tuổi : Ông: Lê-hữu-Thắm, Chánh-Lục-Sứ

Nghề-nghiệp : Tòa-Án, Vì các lẽ ấy:

Cư-trú tại : Phan-ràng:

Mẹ : I/ Võ-thị-Linh phái nữ, sanh ngày mười hai tháng chạp, năm một ngàn chín trăm bốn mươi (1940) tại làng An-hòa (Rach-Giá)

Tuổi : con của Võ-văn-Lương và Lê-thị-Kỷ.

Nghề-nghiệp : 2/.....

Cư-trú tại : An-van này sẽ thay vì chúng thử sinh của chúng nó.

Vợ : Dạy rằng chủ văn của bản án này sẽ được đăng ký toàn bản vào bộ sanh đương niên của làng An-hòa (Rach-Giá) và sẽ được các chủ nơi sở/ chúng thử sinh lập căn này

Người khai : 12 tháng 12 năm 1940 trong bộ sanh năm 1940 của làng An-hòa về phân dục nhỏ Võ-

Tuổi : thi-linh.

Nghề-nghiệp : 2/.....

Cư-trú tại : những bộ sanh này đều có hai bốn, một bốn lưu trữ tại trụ sở làng, còn một bốn

Ngày khai : để nộp tại phòng Lục-Sứ Tòa-Án này.

Người chứng thứ nhất : Dạy nguyên đơn phải chịu các án phạt tính tất cả là một trăm đồng bảy cắt (100.70)

Tuổi : án thẩm và tuyên nơi phiên án công khai, ngày tháng và năm như trên. Vậy nên bản

Nghề-nghiệp : chánh-án này đã được ông Chánh-Án và Ông Chánh-Lục-Sứ ký tên:

Cư-trú tại : Ký tên: Nguyễn-văn-Điện và Lê-hữu-Thắm

Người chứng thứ nhì : Phía sau bản án có ghi: "Được bách phân tại Rach-Giá)"

Tuổi : " ngày hai mươi tháng tám 1952 "

Nghề-nghiệp : "Thầu sáu chục đồng bạc.

Cư-trú tại : Ký tên: Lê-cảnh-Chức có nhận dấu Trước-Ma Rach-Giá.

Trích lục y bản chánh Rach-Giá, ngày 10 tháng 9 năm 1952

Làm tại _____, Ngày _____, (có nhận dấu).

Người khai, Hộ-lai, Nhân-chứng,

Trích lục y trong bộ đời khai sanh năm 1952 An-hòa, ngày 11 tháng 9 năm 1952 Hộ-tịch.



Chứng hợp pháp chữ ký

14 9 52
ĐẠI - DIỆN XÃ



CỘNG-HÒA
THÀNH SAIGON

Tou Hành Chánh Quận Ba

Số hiệu: 121

TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ HÔN - THỦ

Tên họ người chồng Lê Văn Bảy

nghề - nghiệp Trưởng Ban Điện Cơ và Hiện Lộnh Hỏa An V.N.

sinh ngày mười ba tháng chạp năm một ngàn chín

trăm ba mươi sáu tại Tân Định, Mỹ Tho (Nam-Phân)

tam trú tại

Tên họ cha chồng Lê Văn Thọ (chết)

(sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng Lê Thị Hận (sống)

(sống chết phải nói)

Tên họ người vợ Võ Thị Nghĩa

nghề - nghiệp Học sinh

sinh ngày mười hai tháng chạp năm một ngàn chín

trăm ba mươi sáu tại Tân Định, Mỹ Tho (Nam-Phân)

tư - ở tại

tam trú tại

Tên họ cha vợ Võ Văn Tường (sống)

(sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ Lê Thị Mỹ (sống)

(sống chết phải nói)

Ngày cưới 2 tháng 2 năm 1961

Vợ chồng khai không có lập hôn - khế ngày

tháng năm

tại

TRÍCH Y BỐN CHÁNH: H/6

Saigon, ngày 10 tháng 11 năm 1961

TL. QUẢN-TRƯỞNG QUẬN BA,
VIEN - CHỨC HỌ - TỊCH,

Thư Lung

WAS 4 001-0170, ban
lành theo công văn số
7563 ngày 21 tháng 11
năm 1972

21 tháng 1 năm 1981
Biên thị
(Signature)
THƯỜNG LỆNH DŨNG

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

VO, NGHIA THI

DATE: 8-1-84

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF AN IMMIGRANT NATIONAL HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL GIVE THE BENEFICIARY AN IMMIGRATION VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMEDIATE RELATIVE IS THEN ADDED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF YOU ARE NOW A BENEFICIARY OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION WILL BE REPORTED TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ BANGKOK. _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISA. OTHER COUNTRIES' VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYED BY THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY TO GET THE BENEFICIARY'S PASSPORT FOR GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY FOR TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED IMMEDIATELY TO THE UNITED STATES DEPARTMENT OF IMMIGRATION AND NATURALIZATION. IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT MUST BE SUBMITTED WITHIN 90 DAYS.
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE BENEFICIARY'S APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY FOR TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT IF THE BENEFICIARY'S VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE. FOR MORE INFORMATION, CONTACT THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE, 505 L STREET, N.W., WASHINGTON, D.C.
7. ☐ OTHER PEOPLE CANNOT SUBMIT PETITIONS FOR THE BENEFICIARY. IF YOU HAVE OTHER IMMIGRANTS WHO WOULD LIKE TO BE ADDED TO THE PETITION, ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMAINS _____

REPLY THEREBY

DISTINCT DIRECTION

Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

February 20, 1961

To Whom It May Concern:

LE Vm. 2-Y

born 13 December 1930 (IN 35-937)

Address in Vietnam: 66/7 North Truc KHA, G/ 11.1
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

VLWL-023049

Su quan Hoa Ky cho phép những người có tên trên đây đi Bangkok, Thailand để nộp đơn tại Su quan Mỹ để sang Hoa Ky, voi dieu kien ho duoc kham suc khoe tai Viet Nam, va duoc phong van qua dai dien cau uy Lien Hiệp Quốc về Trach Ty Nan (UNHCR). Chung toi yeu cau gia them quyen cap cho ho Giấy Xuất Cảnh cùng phung giay to can thiet de rời Viet Nam./
The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Khung người kể trên đã được UNHCR đề nghị tới thay quyền Việt Nam theo Danh Sách Chiedo Knap Thap Cann Hoa Ky./
The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List.

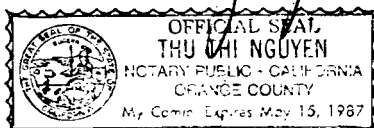
Sincerely,

Donald E. ...
Director
Orderly Departure Office

ENTERED FEB 16 1987

THE FOREGOING HAS BEEN
COMPARED AND FOUND TO BE
IDENTICAL TO THE ORIGINAL

00P-1
10/c1



BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng TÂN BÌNH (MYTHO)
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHẦN)
(Sud-Viet-Nam)

NĂM 1936
(Année)

SỐ HIỆU 142
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	LÊ VĂN BAY
Nam, nữ. (Sexe de l'enfant)	Nam
Sanh ngày nào. (Date de naissance)	Le 13 Décembre 1936
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Làng Tân Bình
Tên, họ cha. (Nom et prénom du père)	LÊ VĂN THU
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Làng Tân Bình
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	BÙ THỊ HẬU
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Làng Tân Bình
Vợ chánh hay là vợ thứ. (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi, NGUYỄN KHÁC DUNG
(Nous)

Chánh-án Toà MYTHO
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông NGUYỄN HUY SINH
(M.)

Chánh Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal).

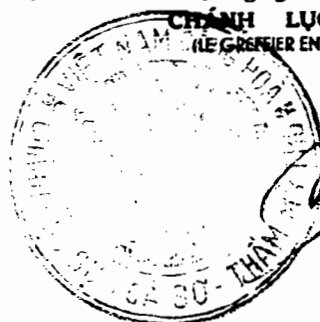
Mytho, ngày 26 / 4 / 1958

CHÁNH-ÁN
(LE PRÉSIDENT)

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Mytho, ngày 26 / 4 / 1958

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



Giá tiền : 1880
(Cout)

Biên-lai số : 6826
(Quittance no)

KHAI SANH

Số hiệu: —32—

Trích-Lục trong bản chánh tại Phòng Lục-Sứ Tòa Hòa-Giải Rộng-quyên (Rạch-Giá) ngày 7-8-1952.

Số thụ lý về đơn khiếu nại: 220, Võ-van-Tên, họ ấu-nhi: Lương nguyên đơn.

Phái: Hòa-Giải Rộng-quyên (Rạch-Giá). Xứ về căn cứ và Sơ Thăm nơi phân xử công khai tại Pháp-linh, ngày hôm nay mồng bảy tháng tám năm một ngàn chín trăm năm mươi hai hồi chín giờ ban mai do các vị sau đây

Chà: Ông: Nguyễn-van-Điện, chánh-án
(Tên, họ) Ông: Lê-hữu-Thắm, Chánh-Lục-Sứ

Tuổi: Có tuyên án sau này:

Nghề-nghiệp: Tòa-Án,
Vị các lễ ủy:

Cư-trú tại: Phán rằng:
I/ Võ-thị-Linh phái nữ, sanh ngày mười hai tháng chạp, năm một ngàn chín trăm bốn mươi (1940) tại làng An-hòa (Rạch-Giá)

Mẹ: con của Võ-van-Lương và Lê-thị-Kỷ.
(Tên, họ)

Tuổi: 2/.....

Nghề-nghiệp:

Cư-trú tại: Án văn này sẽ thay vì chứng thư sinh của chúng nó.

Vợ: Đay rằng chủ văn của bản án này sẽ được đăng ký toàn bản vào bộ sanh đương niên của làng An-hòa (Rạch-Giá) và sẽ được cấp chủ nơi sở chứng thư sinh lập căn này

Người khai: 12 tháng 12 năm 1940 trong bộ sanh năm 1940 của làng An-hòa về phân đức nhỏ Võ-
(Tên, họ)

Tuổi: thị-Linh.
2/.....

Nghề-nghiệp:

Cư-trú tại: không bộ sanh này đều có hai bốn, một bốn lưu trữ tại trụ sở làng, còn một bốn để nộp tại phòng Lục-Sứ Tòa-Án này.

Ngày khai: Đay nguyên đơn phải chịu các án phạt tính tại cả là một trăm đồng bảy cái (100,70)

Người chứng thứ nhất: án thăm và tuyên nơi phiên án công khai,
(Tên, họ)

Tuổi: ngày tháng và năm như trên. Vậy nên bản

Nghề-nghiệp: chánh-án này đã được ông Chánh-Án và ông Chánh-Lục-Sứ ký tên:

Cư-trú tại: Ký tên: Nguyễn-van-Điện và Lê-hữu-Thắm
Phía sau bản án có ghi:

Người chứng thứ nhì: "Đang bách phân tại Rạch-Giá)"
(Tên, họ)

Tuổi: " ngày hai mươi tháng tám 1952 "

Nghề-nghiệp: " nguyên một tờ 98 số 685.
" Thầu sáu chục đồng bạc.

Cư-trú tại: Ký tên: Lê-cầm-Chức có nhận dấu Trước-Ba Rạch-Giá.

Trích lục y bản chánh
Rạch-Giá, ngày 10 tháng 9 năm 1952
Chánh Lục-Sứ

Làm tại, Ngày (có nhận dấu).

Đang ký xong
An-Hòa, ngày 2 tháng 12 năm 1952

Họ-lai,

Nhân-chứng,

Trích lục y trong bộ đối khai sanh năm 1952
An-Hòa, ngày 11 tháng 9 năm 1952
Hộ-tịch.



Chứng hợp pháp chữ ký

An Hòa

19 9/52

HUYỀN-VÂN-THỊ

Thiên-thị

Đại-Niên-Xu



PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Symbol: LE VAN BAY

Other names used:

Sex: M DOB:(mddy) 12/17/74 COB: V
Address in Vietnam:

60/7 HUYNH THUC KHANG, 1.1
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

Address: VN THU NGHIA

DOB:(mddy) 12/17 COB: V

Address:

Telephone

(Business): / /

Category: SEP X4 US

ACCOMPANYING RELATIVES

NAME

Sex DOB DOB DOB
M/F MM DD YY TO

RELATION

MM DD YY TO

BOY

MC

Documentation

NOT

OVN

PHOTO

OTHER

1. LE VAN BAY

M 12 13 74 PA VN

--

--

X

X

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

--

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: SC1

Priority Date: 08/11/77 Rel-Sponsor to SA: HI

1-157 APR 405 BO BOY MC NOT OVN PHOTO

OTHER

VSWL #:

SPV #:

JAL:

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

20

21

22

23

24

25

26

27

28

29

30

31

32

33

34

USG Impl/Training (Cat 2):

Pvt US Impl/Training (Cat 3):

OVN/PMVAF SVC:

US Coast Guard:

CAT 1

PKT: --/--/--

PLUP: --/--/--

STAGE:

CAT 2/3

PKT: --/--/--

PLUP: --/--/--

STAGE:

Reelist by:

SA: --/--/--

LOI Date: --/--/--

STATUS OF UNIT PERMIT --/--/--

PERMIT #

PERMIT LIST

Other Actions:

VOLAC NAME:

VOLAC NAME:

PASSE